Vietnam Tariff Intelligence

Detalhe do SH 9849.42

Código SH	9849.42
Descrição	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ điện thuộc nhóm 85.01, trừ loại dùng cho các mặt hàng thuộc nhóm 84.15, 84.18, 84.50, 85.09 hoặc 85.16:
Unidade	
Gerado em	04/11/2026 20:02:48
Versão dos dados	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Estado da verificação	Dados pautais confrontados com o ficheiro de origem; conselhos/correspondências indicativos; elegibilidade para o ACL não verificada.
Ligação	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/984942/

5 linhas pautais em 9849.42

Código SH	Descrição	Unidade	Direito de importação ordinário	MFN	VAT
9849.42.10	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ điện thuộc nhóm 85.01, trừ loại dùng cho các mặt hàng thuộc nhóm 84.15, 84.18, 84.50, 85.09 hoặc 85.16: / - - Động cơ vạn năng một chiều/xoay chiều có công suất trên 1 kW		0%	0%	Sem dados
9849.42.21	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ điện thuộc nhóm 85.01, trừ loại dùng cho các mặt hàng thuộc nhóm 84.15, 84.18, 84.50, 85.09 hoặc 85.16: / - - Động cơ một chiều khác: / - - - Công suất trên 750 W nhưng không quá 37,5 kW		0%	0%	Sem dados
9849.42.22	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ điện thuộc nhóm 85.01, trừ loại dùng cho các mặt hàng thuộc nhóm 84.15, 84.18, 84.50, 85.09 hoặc 85.16: / - - Động cơ một chiều khác: / - - - Công suất trên 37,5 kW nhưng không quá 75 kW		0%	0%	Sem dados
9849.42.30	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ điện thuộc nhóm 85.01, trừ loại dùng cho các mặt hàng thuộc nhóm 84.15, 84.18, 84.50, 85.09 hoặc 85.16: / - - Động cơ xoay chiều khác, một pha, công suất trên 1 kW		0%	0%	Sem dados
9849.42.40	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ điện thuộc nhóm 85.01, trừ loại dùng cho các mặt hàng thuộc nhóm 84.15, 84.18, 84.50, 85.09 hoặc 85.16: / - - Động cơ xoay chiều khác, đa pha, công suất trên 1 kW nhưng không quá 37,5 kW		0%	0%	Sem dados

Este relatório é meramente indicativo e é gerado a partir dos dados pautais de origem e das regras de aconselhamento. Não constitui uma decisão aduaneira e não confirma a classificação SH, a elegibilidade para o ACL nem a validade jurídica. O utilizador deve verificar face à legislação em vigor.